TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày 23-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Bà Đinh Thị Kiều Nhung

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 và Thông báo số: 01/TB-TA ngày 31 tháng 3 năm 2020 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa, đối với bị cáo:

DTN, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1958, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 32/82/30 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (đã chết) và bà E (đã chết); có chồng là F và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 03-12-2019; tạm giam ngày 09-12-2019; có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông NCK1; vắng mặt;

2. Bà NCK2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03-12-2019, DTN đi xe đạp điện từ nhà đến khu vực đường tàu A, quận C, thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, DTN gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 2.500.000 đồng được 01 túi nilon trong có 10 gói giấy bạc chứa ma túy. DTN nhận và cất số ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi sang khu vực cầu G thuộc phường H, quận I để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến chân cầu G, DTN bị Tổ công tác gồm Đội 3 Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp cùng Công an phường Hạ Lý bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái DTN đang mặc 01 túi nilon trong có 10 gói giấy bạc chứa chất bột mầu trắng nghi là ma túy, 01 xe đạp điện (đã qua sử dụng), 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia và số tiền 2.600.000 đồng. Tổ công tác đã đưa DTN cùng tang vật về trụ sở Công an phường Hạ Lý lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 591/KLGĐ ngày 03-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 3,6616 gam, là loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSHB ngày 17-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo DTN về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo DTN về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 36 đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen (đã qua sử dụng) có số Imei 1: 355754100815953; Imei 2: 355754101015959 và số tiền 2.600.000 đồng. Bị cáo thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03-12-2019, DTN đã đến khu vực đường tàu A, quận C, thành phố Hải Phòng mua rồi cất giữ 10 gói giấy bạc chứa ma túy, có khối lượng 3,6616 gam là loại Heroine trong túi quần phía trước bên trái đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Như vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an

xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thỏa đáng nhằm đảm bảo trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng của vụ án đã thu giữ được xử lý như sau:

[9.1] Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có thành phần là Heroine, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[9.2] Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen (đã qua sử dụng) có số Imei 1: 355754100815953; Imei 2: 355754101015959 và số tiền 2.600.000 đồng của bị cáo nhưng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với 01 chiếc xe đạp điện (đã qua sử dụng) của chị Vũ Thị Thanh Giang, địa chỉ: Số 27/82/30 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng. Khi cho bị cáo mượn xe, chị Giang không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐXLVC ngày 16-01-2020 trả lại chiếc xe trên cho chị Giang là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng người cao tuổi nên căn cứ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo DTN 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03-12-2019.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có thành thành phần là Heroine có dấu niêm phong số 591/2019/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen (đã qua sử dụng) có số Imei 1: 355754100815953; Imei 2: 355754101015959 và số tiền 2.600.000 (hai triệu sáu trăm nghìn) đồng theo Biên bản giao nhận vật chứng và Biên lai thu tiền ngày 20-3-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV27);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hữu Hường